

Số: 03 /TB - TTCƯ DVC

Dục Nông, ngày 16 tháng 9 năm 2026

**THÔNG BÁO KHỞI CÔNG XÂY DỰNG HẠNG MỤC CÔNG
TRÌNH, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

Công trình đã ban hành lệnh khẩn cấp: Công trình khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở bờ sông Pô Kô đoạn qua xã Dục Nông.

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã Dục Nông;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Phòng Văn Hóa-Xã Hội xã;
- Thôn Trưởng Thôn Đắc Sút.

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động Xây dựng.

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP, ngày 15/06/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ủy quyền quyết định đầu tư xây dựng đối với các dự án có cấu phần xây dựng;

Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương để thực hiện khắc phục hậu quả, phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Văn bản số 169-TB/ĐU ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Đảng Ủy xã Dục Nông về việc Thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy (họp ngày 06/7/2026) thống nhất chủ trương về vị trí khắc phục sạt lở bờ sông Pô Kô và ban hành lệnh xây dựng công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở bờ sông Pô Kô đoạn qua xã Dục Nông;

Căn cứ Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 10 tháng 07 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Dục Nông về việc Ban hành lệnh xây dựng khẩn cấp đối với công trình: Khắc phục hậu quả thiên tai sạt lở bờ sông Pô Kô đoạn qua xã Dục Nông;

Căn cứ Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày 08 tháng 09 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Dục Nông về việc điều chỉnh chủ đầu tư các dự án do phòng Kinh tế xã Dục Nông làm chủ đầu tư (lần 1);

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-PKT ngày 12/08/2026 của Phòng Kinh tế xã Dục Nông về việc chỉ định thầu gói thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật - Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán xây dựng Công trình Khắc phục hậu quả thiên tai sạt lở bờ sông Pô Cô đoạn qua xã Dục Nông;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-PKT ngày 12/08/2026 của Phòng Kinh tế xã Dục Nông về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu thi công xây dựng công trình Khắc phục hậu quả thiên tai sạt lở bờ sông Pô Cô đoạn qua xã Dục Nông;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-PKT ngày 12/08/2026 của Phòng Kinh tế xã Dục Nông về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình Khắc phục hậu quả thiên tai sạt lở bờ sông Pô Cô đoạn qua xã Dục Nông;

Trung tâm cung ứng dịch vụ công Xã Dục Nông Thông báo khởi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng như sau:

1. Tên công trình: Khắc phục hậu quả thiên tai sạt lở bờ sông Pô Cô đoạn qua xã Dục Nông.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Dục Nông - tỉnh Quảng Ngãi.

3. Tên và địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư:

- Trung tâm cung ứng dịch vụ công Xã Dục Nông.
- Địa chỉ: Xã Dục Nông - tỉnh Quảng Ngãi.
- Điện thoại: 0975907056.

4. Tên và số điện thoại liên lạc của cá nhân trực tiếp quản lý:

- Ông: A Pháo; Chức vụ: P.Giám đốc; Điện thoại: 0389530122
- Ông: Đỗ Tấn Cương; Chức vụ: CB Trung tâm CU'DVC; Điện thoại: 0975907056

5. Quy mô công trình xây dựng:

- Loại công trình: Nông nghiệp và Môi trường.
- Cấp công trình: Cấp IV.
- Quy mô:

a. Hạng mục Kè chính:

- Tổng chiều dài tuyến kè dài $L = 220m$, các hạng mục kè như sau:
 - + Xây dựng kè: Dạng tường chắn đất, chiều cao trung bình tường $5,0m$, kết cấu bê tông cốt thép M300; phía ngoài sông phần trước móng đào gia cố bằng đá hộc bên trên xếp hai lớp rọ đá kích thước rọ $(2 \times 1 \times 0,5)m$ chống xói, sau tường chắn phần móng đào đắp bằng hỗn hợp đá dăm $d_{max} \leq 6cm$ + cát và đầm chặt. Xây dựng tầng lọc ngược và bố trí ống nhựa uPVC $D=90mm$ thoát nước sau tường;

+ Gia cố mái ta luy: Tính từ đỉnh tường chắn lên tới đất vườn, rẫy tự nhiên thì bạt mái đất. Gia cố mái bằng rọ đá kích thước (2x1x0,5)m, đáy và sau rọ đá xếp đá 4x6 và vải địa kỹ thuật.

+ Đào dẫn dòng: Đào mương dẫn dòng phía thượng lưu bắt đầu từ ngã ba sông giao với nhánh suối từ thác Gia Tun đổ ra, mương dẫn dòng cắt thẳng qua bãi sông nổi xuống hạ lưu kè với chiều dài 540m hình thang có đáy rộng 15m.

b.Công trình phụ trợ:

- Đường giao thông nội bộ:

+ Tổng chiều dài đường $L_t = 370m$, điểm bắt đầu tại mép tuyến đường liên thôn, chạy dọc theo chiều dài kè. Mặt đường rộng 3m bằng Bê tông xi măng mác 250 đá 1x2 dày 16cm, móng đường bằng Cấp phối đá dăm $D_{max} \leq 37,5mm$ dày 12cm trên lớp đất nền đầm nén K95;

+ Rãnh thu nước đỉnh ta luy: Xây dựng rãnh dọc hình thang bên trái tuyến đáy nhỏ rộng 40cm, đáy lớn 120cm sâu 40cm; thành rãnh được gia cố bằng tấm đan bê tông đúc sẵn mác 200 đá 1x2 kích thước (57x48x7)cm; đáy rãnh bằng bê tông mác 200 đá 1x2 đổ tại chỗ dày 7cm;

+ Đầu tuyến, tại vị trí rãnh dọc đường liên thôn thiết kế cống bản bằng bê tông cốt thép kích thước 80x60cm dài 10m thoát nước ngang;

+ An toàn giao thông: Đầu tuyến đặt hai biển báo nguy hiểm phản quang, một biển hạn chế tải trọng và một biển báo giao với đường ưu tiên. Trồng cọc tiêu BTCT bên phải tuyến, khoảng cách giữa các cọc tiêu $a = 3m$;

- Vòng vây thi công móng: Dài 270m

Kè bảo vệ chống xói lở bờ sông xây dựng trên đoạn bờ sông đang bị xói lở, nằm về phía dòng chủ thường xuyên có nước chảy. Giải pháp vòng vây ngăn nước phục vụ thi công móng, kết cấu thép, chế tạo dạng thùng chụp thép.

Cấu tạo thùng chụp thép: Một tấm thùng chụp kích thước (1,5*1,25)m được gia công sẵn trên kho bãi tập kết vật liệu. Khung sườn thùng chụp bằng thép V100x100x8 và V63x63x5, tấm chắn bằng thép tấm dày 5mm, tất cả liên kết với nhau bằng liên kết hàn, đường hàn 4mm và 8mm. Các tấm thùng chụp được liên kết với nhau bằng bulong D12 và Roon cao su dày 5mm rộng 10cm.

Vòng vây được tạo thành từ 2 hàng thùng chụp, liên kết với nhau bằng thép D18 dùng liên kết hàn. Vận chuyển bằng thủ công từ bãi gia công ra vị trí lắp đặt cự ly trung bình 150m;

Dùng bao tải 80x40x25cm đựng đất vận chuyển thủ công tới vị trí đắp vào giữa hai hàng thùng chụp đến cao trình phù hợp đảm bảo cho việc thi công móng (*cao hơn mực nước thi công là $\geq 0.50m$*). Sau khi thi công xong, vòng vây được tháo dỡ thu hồi và vận chuyển đổ thải theo quy định.

6. Danh sách các nhà thầu chính:

6.1 Nhà thầu tư vấn thiết kế xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Hải Phong. Địa chỉ: Số 04 Nguyễn Văn Hoàng, phường Đắk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi

6.2 Nhà thầu thi công xây dựng: Liên danh Công ty TNHH MTV Nguyên Bình - Công ty TNHH MTV Minh Khang - Công ty TNHH MTV ĐT & XD Phan Gia Phát Kon Tum.

a. Thành viên liên danh thứ nhất (Thành viên đứng đầu liên danh). - Tên nhà thầu: Công ty TNHH MTV Nguyên Bình. - Địa chỉ: Số 317 đường Urê, P.Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

b. Thành viên liên danh thứ hai. - Tên nhà thầu: Công ty TNHH MTV ĐT & XD Phan Gia Phát Kon Tum. Địa chỉ: Số 01 đường Lê Văn Hiến, P.Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

c. Thành viên liên danh thứ ba. - Tên nhà thầu: Công ty TNHH MTV Minh Khang. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

6.3 Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Nam Long. Địa chỉ: 197 Đinh Công Tráng - P.Đắc Cẩm - tỉnh Quảng Ngãi.

7. Ngày khởi công và ngày hoàn thành:

- Ngày khởi công: 17/09/2026.

- Ngày hoàn thành: 07/01/2027.

8. Tiến độ thi công hoàn thành hạng mục công trình: 110 ngày.

Trung tâm cung ứng dịch vụ công Xã Dục Nông thông báo đến các đơn vị có liên quan biết, phối hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty TNHH MTV Nguyên Bình;
- Công ty TNHH MTV Đầu tư và Xây dựng Phan Gia Phát Kon Tum;
- Công ty TNHH MTV Minh Khang
- Lưu: VT TTCU'.

P. GIÁM ĐỐC



A Pháo